

CHÍNH SÁCH NGOẠI THƯƠNG

Bài 3

Lý thuyết thương mại “mới” và chính sách

Trường Chính sách công và Quản lý Fulbright
October 2022

Ari Kokko

Copenhagen Business School

Bài giảng trước

- Lý thuyết thương mại 1: các mô hình thương mại cổ điển và tân cổ điển
 - Lợi thế tương đối
 - Khác biệt trong công nghệ, mức độ dồi dào và mức độ thâm dụng của các yếu tố sản xuất
- Các kết luận chính sách
 - ITO, GATT, WTO

Các kết quả của vòng đàm phán Uruguay

- Tổ chức Thương mại Thế giới
- Thuế giảm mạnh hơn
- Nông nghiệp
- Dệt và may mặc
- Dịch vụ
- TRIPS và TRIMS
- Cơ chế giải quyết tranh chấp

Sau vòng đàm phán Uruguay

- Các hội nghị bộ trưởng diễn ra hai năm một lần
 - Seattle 1999: hội nghị bị dừng vì các biểu tình phản đối toàn cầu hóa
 - Doha 2001: chương trình nghị sự phát triển
 - Cancun 2003: không đưa ra được thỏa thuận
 - Hong Kong 2005: hmmmm....
 - Geneva 2009: càng hmmmm...
 - Geneva T12/2011: vẫn chưa có gì mới
 - Bali T12/2013: cuối cùng!!! Gói Thỏa thuận Bali. Hoặc...?
 - Nairobi T12/2015: Gói Thỏa thuận Nairobi
 - Buenos Aires T12/2017: không có gì nhiều
 - Geneva T6/2022: vẫn không có gì nhiều

Nhưng vì sao có quá nhiều thể chế thương mại khác như vậy?

- OPEC, các hiệp định hàng hóa khác
- UNCTAD, các ủy ban khu vực của LHQ: ECE, ESCAP, ECLAC, ECA, ECWA
- Các hiệp định hội nhập khu vực: ECSC, EEC, EC, EU, EFTA, EEA, Euro-Maghreb, Visegrad, US-Canada Auto Pact, CUSFTA, NAFTA, LAFTA, CACM, Andean Pact, CARICOM, LAIA, MERCOSUR, G3, COMECON, CBI, EAC, CEMAC, COMESA, IOC, SADC, SACU, UEMOA, WAEMU, CEAO, ECOWAS, PTA, UDEAC, CEPGL, ACM, ECO, GCC, EVFTA, ASEAN, AFTA, APEC, CPTPP, và nhiều hiệp định khác
- Các hiệp định thương mại song phương (Mỹ ký với nhiều nước, EU ký với nhiều nước và Nhật Bản cũng ký với nhiều nước)

Bài giảng hôm nay:

Lý thuyết thương mại "mới"

(Lý thuyết thương mại 2)

- Các vấn đề của lý thuyết tân cổ điển
 - Các giả định
 - Các dự đoán
- Lý thuyết thương mại hiện đại
 - Tính kinh tế theo quy mô
- Các hàm ý chính sách từ lý thuyết thương mại hiện đại
- Hội nhập khu vực

Các vấn đề của lý thuyết tân cổ điển

- Một số giả định trong mô hình H-O không đúng với thực tế
 - Thế giới không có thị trường cạnh tranh hoàn hảo, các sở thích như nhau, và suất sinh lợi không đổi theo quy mô
- Các phát hiện thực nghiệm đi ngược với các dự đoán của mô hình H-O
 - Khối lượng thương mại giữa các nước giống nhau rất lớn, thương mại nội ngành cũng nhiều (xuất khẩu và nhập khẩu cùng một loại hàng hóa)

Lý thuyết thương mại "mới"

- Nói lỏng các giả định trọng tâm của lý thuyết H-O
 - Sở thích giống nhau
 - Tính kinh tế theo quy mô và cạnh tranh hoàn hảo
 - Ngoại tác
- Chưa có một lý thuyết nhất quán nhưng đã có các nền tảng quan trọng
 - Giả thuyết Linder: cầu giữ vai trò quan trọng
 - Các mô hình có tính kinh tế theo quy mô
 - Chính sách thương mại chiến lược
 - Bán phá giá đối ứng

Mô hình Linder

- Staffan B. Linder (1961), *An Essay on Trade and Transformation*
 - Không chỉ cung, cầu cũng quyết định các mô thức thương mại
 - Cầu trong nước quyết định chủng loại hàng hóa mà một quốc gia sản xuất
 - Chủng loại hàng hóa chủ yếu được bán đến các nước có cầu tương tự
 - Rất khó để đo lường cầu: trước đây sở thích tiêu dùng được thể hiện qua mức thu nhập
 - Dự đoán: các nước có mức thu nhập như nhau sẽ buôn bán nhiều với nhau

Tính kinh tế theo quy mô và chiến lược cạnh tranh

- Không dễ cạnh tranh trực diện với các tập đoàn lớn từ các nước lớn
- Phương án 1. Tạo khác biệt cho sản phẩm
 - Tạo ra sản phẩm khác chút đỉnh và có thể định giá cao hơn chút đỉnh so với các sản phẩm hiện có trên thị trường
 - Kết quả: chuyên môn hóa, thương mại nội ngành
 - Hệ quả chính sách?

Tính kinh tế theo quy mô và chiến lược cạnh tranh

- Phương án 2. Đảm bảo rằng doanh nghiệp lớn mạnh càng nhanh càng tốt
 - Chính phủ can thiệp: chính sách thương mại chiến lược
 - Trợ cấp xuất khẩu hay bảo hộ ngành non trẻ
 - Boeing vs Airbus
- Cũng được áp dụng khi không phải tất cả các ngành có cùng giá trị như nhau
 - Một số ngành có *giá trị chiến lược* vì có tiềm năng tăng trưởng tốt hơn hoặc có ngoại tác tích cực
 - Địa điểm đầu tiên của một ngành non trẻ có thể quyết định mô thức sản xuất tương lai: phụ thuộc lối mòn và phát triển cụm ngành

Hệ quả cho chính sách kinh tế

- Sự thúc đẩy để chiến lược hóa
 - Thương mại tự do và WTO có thể tốt cho *khoai tây chiên* ...
 - ...nhưng các giải pháp khác có vẻ tốt cho *micro chip*
- Vấn đề của các chính sách thương mại chiến lược
 - Khó xác định ngành nào có giá trị về mặt chiến lược: Làm thế nào chọn ra người thắng?
 - Không tuân thủ theo WTO: các nước khác sẽ khiếu nại hoặc trả đũa

Tính kinh tế theo quy mô và chiến lược cạnh tranh

- Những khó khăn trong thực thi chính sách thương mại chiến lược đã dẫn đến:
- Phương án 3. Trở thành nước lớn
 - Các hiệp định thương mại tự do và hội nhập khu vực có thể tạo ra một thị trường lớn ở sân nhà
 - Sách Trắng EC về Thị trường chung: hội nhập khu vực sẽ giúp các doanh nghiệp châu Âu phát triển lên quy mô lớn như các tập đoàn Mỹ và Nhật

Hội nhập khu vực

- Khác biệt lớn giữa hội nhập theo *kiểu cũ* và *kiểu mới*
 - Hội nhập *kiểu cũ* dựa trên lý thuyết thương mại tân cổ điển. Lợi ích nhỏ đến từ các hiệp định đơn giản.
 - Hội nhập *kiểu mới* dựa trên lý thuyết thương mại hiện đại. Tính kinh tế theo quy mô tạo ra các tác động lớn nhưng các hiệp định thương mại ngày càng phức tạp

Hội nhập khu vực và cạnh tranh

- Thị trường sân nhà có quy mô lớn hơn nghĩa là cạnh tranh khốc liệt hơn và thay đổi mang tính cơ cấu
- Số lượng doanh nghiệp sẽ giảm, nhưng những doanh nghiệp tồn tại được – những nhà quán quân khu vực – có quy mô lớn hơn và mạnh hơn nhờ tính kinh tế theo quy mô
- Tiến trình mang tính nhạy cảm về chính trị: nước nào sẽ có những nhà quán quân khu vực và nước nào sẽ thất bại?
- Cần phải tạo ra *sân chơi bình đẳng*
- Chúng ta sẽ bàn sâu hơn về hội nhập khu vực ở bài sau